TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ny: 05/3/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN - TỈNH AN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triều.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Thanh Liêm;

2. Ông Nguyễn Văn Hòa.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Hữu - Kiểm sát viên.

Ny 05 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số: 02/2021/HS-ST Ny 14 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS Ny 09 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

1/ Đào Văn N, sinh năm 1988. Nơi cư trú: ấp Bắc Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt N; con ông Đào Văn N (đã chết) và bà Phan Thị D, sinh năm 1958; Anh chị em ruột có hai người, bị cáo là người thứ hai; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ Ny 22/9/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Vũ N, sinh năm 1987. Nơi cư trú: ấp Đông Sơn 2, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1959 và bà Huỳnh Thị P, sinh năm 1963; Anh chị em ruột có hai người, bị cáo là người thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ Ny 22/9/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ Khưu Minh Kh, sinh năm 1995. Nơi cư trú: ấp Bắc Thạnh, xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt N; con ông Khưu Văn C, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1971; Vợ là Võ Thị L, sinh năm 1995 và có một con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ Ny 22/9/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Võ Thị L, sinh năm 1995. Nơi cư trú: ấp Trung Bình, xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (có mặt).

2/ Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1980. Nơi cư trú: ấp Đông ơn 2, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ 30 phút Ny 16/7/2020, nhận được tin báo về tội phạm của quần chúng nhân dân, Đội Đặc nhiệm Công an huyện Thoại Sơn đến kiốt bán dừa của bị cáo Đào Văn N thuộc ấp Bắc Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn kiểm tra phát hiện thu giữ trên bàn 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và trên nền gạch nơi Khưu Minh Kh ngồi 01 bọc nylon trong suốt được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Đào Văn N, Nguyễn Vũ N và Khưu Minh Kh khai nhận tinh thể màu trắng trong bọc nylon là ma túy đá nên lực lượng chuyển giao cho Công an thị trấn Núi Sập lập biên bản phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: Một bộ dụng cụ sử dụng ma túy; hai điện thoại di động hiệu Nokia, Vivo 1819; hai xe mô tô biển số 67M1-156.333, 67H2-5184 cùng các đồ vật có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 166/KLGT-PC09 (MT) Ny 01/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1108 gam (không phẩy một một không tám gam).

Theo phiếu xét nghiệm Ny 17/7/2020 của Trung tâm y tế huyện Thoại Sơn, kết luận: Đào Văn N, Nguyễn Vũ N, Khưu Minh Kh dương tính với Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 09/CT-VKSTS, Ny 14/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố các bị cáo Đào Văn N, Nguyễn Vũ N, Khưu Minh Kh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đào Văn N, Nguyễn Vũ N, Khưu Minh Kh khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh T, chị Võ Thị L trình bày: Ny 16/7/2020, ông T cho N mượn xe mô tô biển số 67H2-5184, chị L cho Kh mượn xe mô tô biển số 67M1-156.33 để làm phương tiện đi lại. Việc các bị cáo Kh, N sử dụng xe làm phương tiện công cụ phạm tội thì ông T, chị L không biết nên cả hai xin nhận lại xe.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với các bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đào Văn N từ 01 năm đến 01 năm 09 tháng tù

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ N từ 01 năm đến 01 năm 09 tháng tù

Xử phạt bị cáo Khưu Minh Kh từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù

Về phần vật chứng: Đề nghị xử L theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Đào Văn N, Nguyễn Vũ N, Khưu Minh Kh:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Đào Văn N, Nguyễn Vũ N, Khưu Minh Kh thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, các bị cáo khai nhận: Khoảng 22 giờ Ny 16/7/2020, N, Kh đến ki ốt bán dừa của N chơi. Tại đây, N rủ N hùn tiền mua ma túy đá về sử dụng thì cả hai đồng ý, N

và N mỗi người hùn 70.000 đồng, còn Kh hùn 100.000 đồng, tổng cộng 240.000 đồng đưa cho đối tượng tên Bắp (không rõ họ tên) đi mua ma túy đưa N. Sau khi Bắp mua ma túy quay lại thì N lấy bọc ma túy đặt lên ghế và chuẩn bị bộ dụng cụ để N, Kh và N cùng sử dụng thì bị Công an phát hiện, thu giữ vật chứng như nội dung vụ án đã nêu.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận giám định khối lượng chất ma túy. Ngoài ra nó còn phù hợp với các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Đào Văn N, Nguyễn Vũ N, Khưu Minh Kh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Chỉ vì nghiện ma túy mà các bị cáo Đào Văn N, Nguyễn Vũ N, Khưu Minh Kh đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép ma túy, các bị cáo ý thức được rằng tàng trữ trái phép ma túy là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện, từ hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản L các chất ma túy; đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự, an toàn xã hội, do đó cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Trong vụ án này mặc dù có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp giản đơn. Qua diễn biến của vụ án cho thấy bị cáo Đào Văn N, Nguyễn Vũ N, Khưu Minh Kh có vai trò như nhau; cùng hùn tiền và nhờ Bắp đi mua mua túy về cùng sử dụng, nhưng chưa sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Do tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo đều như nhau nên phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét cho các bị cáo tình tiết như xuất thân từ thành phần lao động, học vấn thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà các bị cáo thật thà khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

[6] Về xử L vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ được vật chứng gồm:

- 01 phong bì số 1 được niêm phong (vụ 166/KLGĐ-PC09 (MT) Ny 01/8/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Kh, Huỳnh Văn Trường bên trong có mẫu M còn lại sau khi giám định.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo

- 1 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

- 01 cái nỏ;

- 01 hộp quẹt ga;

- 01 ống hút màu xanh;

- 01 xe mô tô biển số 67M1-156.333;

- 01 xe mô tô biển số 67H2-5184.

Các vật chứng này cần phân hóa ra để xử L như sau:

- Đối với 01 phong bì số 1 được niêm phong (vụ 166/KLGĐ-PC09 (MT) Ny 01/8/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Kh, Huỳnh Văn Trường bên trong có mẫu M còn lại sau khi giám định.

- 1 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

- 01 cái nỏ;

- 01 hộp quẹt ga;

- 01 ống hút màu xanh;

Là vật chứng liên quan đến vụ án nên cần tuyên bố tịch thu tiêu hủy.

Đối với điện thoại di động hiệu Nokia và điện thoại di động hiệu Vivo. Cả 02 điện thoại này của bị cáo Đào Văn N, không liên quan đến vụ án nên cần tuyên bố trả lại cho bị cáo N.

Đối với xe mô tô biển số 67M1-156.33 là của chị Võ Thị L (vợ bị cáo Kh), bị cáo Kh lấy sử dụng, sau đó phạm tội, chị L không hề hay biết nên cần tuyên bố trả lại cho chị L.

Đối với xe mô tô biển số 67H2-5184 là của ông Nguyễn Thanh T (cha bị cáo N), bị cáo N lấy sử dụng, sau đó phạm tội, ông T không hề hay biết nên cần tuyên bố trả lại cho ông T.

[7] Đối với người tên Bắp không rõ nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thoại Sơn sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử L theo quy định pháp luật.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tuyên bố các bị cáo Đào Văn N, Nguyễn Vũ N, Khưu Minh Kh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Đào Văn N 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ Ny 22 tháng 9 năm 2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ N 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ Ny 22 tháng 9 năm 2020.

- Xử phạt bị cáo Khưu Minh Kh 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ Ny 22 tháng 9 năm 2020.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì số 1 được niêm phong (vụ 166/KLGĐ-PC09 (MT) Ny 01/8/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Kh, Huỳnh Văn Trường bên trong có mẫu M còn lại sau khi giám định.

- 1 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

- 01 cái nỏ;

- 01 hộp quẹt ga;

- 01 ống hút màu xanh.

Trả lại cho bị cáo Đào Văn N 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 01 điện thoại di động hiệu Vivo (cả 02 điện thoại để trong 01 phong bì màu trắng dán kín, bên ngoài có ghi vụ số 227/KLGĐ-PC09 Ny 14/12/2020 có in dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Trần Văn Thái, Nguyễn P Thịnh.

Trả lại cho chị Võ Thị L xe mô tô biển số 67M1-156.33

Trả lại cho ông Nguyễn Thanh T xe mô tô biển số 67H2-5184

(Các vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn quản L theo Quyết định chuyển vật chứng số 06/QĐ-VKSTS Ny 14 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ny 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Buộc các bị cáo Đào Văn N, Nguyễn Vũ N, Khưu Minh Kh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 Ny kể từ Ny tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Bị cáo, đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Triều